

# ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM KINH

## Phẩm 14: Kệ Tán Thán Trên Đỉnh Núi Tu Di

Tập 2007

Hòa thượng Tịnh Không chủ giảng

Giảng tại Phật Đà Giáo Dục Hiệp Hội Hồng Kông

Thời gian: Ngày 30 tháng 11 năm 2008

Dịch giả: Diệu Huệ

Giáo chánh: Thích Thiện Trang.

Kính chào chư vị Pháp sư, chư vị đồng học, kính mời ngài xuống. Mời xem 「須彌頂上偈讚品第十四」 ”**Tu Di Đỉnh Thượng Kệ Tán Phẩm Đệ Thập Tứ**“ (Phẩm 14: Kệ Tán Thán Trên Đỉnh Núi Tu Di), đoạn thứ chín 「無上慧菩薩」 ”**Vô Thượng Huệ Bồ-tát**“ (Bồ-tát Vô Thượng Huệ), bắt đầu xem bài thứ ba của kệ tụng:

【諸佛所行境。於中無有數。正覺遠離數。此是佛真法。】 ”**Chư Phật sở hành cảnh. Ư trung vô hữu số. Chánh Giác viễn ly số. Thử thị Phật chân pháp**“ (Cảnh hành của chư Phật, ở trong không có Số, Chánh Giác xa lìa Số, đó là thật pháp Phật).

Bài kệ này, văn tự trong Chú Giải của Đại sư Thanh Lương không nhiều, nhưng ở trong đó có ý nghĩa rất sâu. 「後五中」 ”**Hậu ngũ trung**“, chữ hậu này chính là từ đây trở đi, từ bài thứ ba trở đi, tam, tứ, ngũ, lục, thất, năm bài kệ này, 「初偈」 ”**sơ kệ**“ (bài kệ đầu) nói về điều gì? 「正明照境」 ”**Chánh minh chiếu cảnh**“ (Chính là làm sáng tỏ chiếu cảnh), đây chính là nói rõ trí chiếu cảnh giới của chư Phật Như Lai, giống như trong 《心經》 ”**Tâm Kinh**“ nói 「照見五蘊皆空」 ”**chiếu kiến Ngũ uẩn giai Không**“ (chiếu kiến

*năm uẩn đều Không*). Quý ngài dùng trí chiếu, khác với phàm phu, phàm phu nói kiến, trong kiến có vọng tưởng Phân biệt Chấp trước; Chiếu, trong chiếu không có vọng tưởng, không có vọng tưởng Phân biệt Chấp trước thì kiến gọi là chiếu, [việc] dùng từ này khác nhau là ở chỗ này. Chẳng những là mắt thấy, tai nghe, tai của chúng ta nghe âm thanh: nếu không có vọng tưởng Chấp trước trong đó, thì tai nghe âm thanh cũng gọi là chiếu, chính là sự khởi tác dụng của sáu căn đều dùng từ chiếu này. Có vọng tưởng, Phân biệt, Chấp trước trong đó thì là thức, Nhãn thức, Nhĩ thức, Tị thức, Thân thức, Ý thức đều là thức, thức chính là Phân biệt Chấp trước, đó là khác nhau ở điểm này. Từ chỗ này liền hiểu được, quý vị xem thấy chư Phật Như Lai, Lục căn của quý Ngài khởi tác dụng ở trong Lục trần, khác với chúng ta, quý Ngài có thể thấy được Chân tướng Sự thật, chúng ta thấy không được Chân tướng, vì sao vậy? Chính là bởi vì vọng tưởng, Phân biệt, Chấp trước chướng ngại rồi, bị chướng ngại, không phải là không thấy, không phải là không nghe, cũng giống như tác dụng của khởi kiến văn giác tri, nhưng bóp méo cảnh giới bên ngoài, quý vị thấy không được chư Pháp Thật Tướng. Cho nên ở đây ngài dùng chữ 「數」 ”số“ làm đại biểu.

Trước tiên nói 『諸佛所行境』 ”**Chư Phật sở hành cảnh**“, chữ cảnh này chính là Tục cảnh, chúng ta xem Chú Giải của Đại sư Thanh Lương 「初偈 正明照境，境即俗境，有能所故」 ”**Sơ kệ chánh minh chiếu cảnh, cảnh tức Tục cảnh, hữu năng sở cố**“ (*bài kệ đầu tiên chính thức làm rõ chiếu rõ cảnh, cảnh là Tục cảnh, nên có năng sở*), chính là có năng chiếu, có sở chiếu, có năng sở, đây là phàm phu. Ở chư Phật Như Lai quý Ngài không có số. 「即俗而真」 ”**Tức tục nhi chân**“ (*Ngay tục mà chân*), chính là chân vọng không hai, cho nên quý Ngài không rơi vào trong số. Ý nghĩa chữ số này rất sâu, trong chúng ta giống như nói chữ số này coi như số mệnh để nói, người bình thường

chúng ta có số mệnh, cho nên đoán mệnh xem tướng, họ đoán được rất đúng, đó là vì sao? Đó chính là có **số**. Nhưng chư Phật Bồ-tát không có **số**, vì sao không có **số**? Chính là vì quý Ngài không có Vọng tướng, Phân biệt, Chấp trước. Chữ **số** này, chúng ta trước tiên giảng ý nghĩa nông cạn, trong sách xưa của nước ta nói 「十渺為埃」”**thập miểu vi ai**“ (*mười miểu là ai*), trần ai, trần ai là rất nhỏ, hạt bụi nhỏ. Nước ta cũng có cách nói này, *mười miểu này*, [chữ] miểu là có ba chấm của bộ thủy, ở giữa là bộ mục, bên phải là chữ thiếu, cũng chính là chữ miểu trong miểu mang, mười **miểu** này là một **ai**, mười **ai** này là một **trần**, chính là nói **trần ai**, hạt bụi rất nhỏ, mười ai là một trần, nước chúng ta có cách nói như vậy. Cách nói này giống như tiểu số trong cách nói của Phật pháp, có [sự] rất giống nhau, nhưng những gì Phật giảng là vi tế hơn những điều chúng ta nói. Phật thuyết dùng trần, cũng là dùng trần, nhưng trần của Ngài là có tám loại, chính là lớn nhỏ - Ngài phân chia chúng thành tám loại; Người nước ta nói là trần, ai, miểu, chia làm ba loại. Trong kinh Phật giảng tám loại, lớn nhất trong tám loại là 「牛毛塵」”**Ngưu mao trần**“ (*Bụi lông bò*), loại trần này ở nước chúng ta chính xác là hạt bụi, lông bò rất mịn, ở trên đầu lông con bò, một hạt bụi này ở trên đó, nó sẽ không bị rớt xuống. Quý vị liền hiểu được, lông bò đó, nếu xem dưới kính hiển vi phóng to hơn nhiều, có thể sẽ phóng được lớn như đầu ngón tay của chúng ta. Nếu bên trong có một hạt Vi trần được đặt trong đó, thì nó sẽ không bị rớt xuống, bốn bề yên ổn đặt tại chỗ này, đây là *Ngưu mao trần*. Càng nhỏ hơn hạt bụi này, chia Ngưu mao trần làm bảy phần, một phần bảy gọi là 「羊毛塵」”**Dương mao trần**“ (*Bụi lông dê*), lông dê là nhỏ mịn, một phần bảy của bụi lông dê gọi là 「兔毛塵」”**Thố mao trần**“ (*Bụi lông thỏ*), vậy thì càng nhỏ. Một phần bảy của bụi lông thỏ gọi là 「水塵」”**Thủy trần**“ (*Bụi nước*), độ dày của nước cũng không phải quá lớn, hiện tại khoa học thí nghiệm biết được, khe hở trong một phân tử nước rất lớn, một hạt bụi này đi qua ở trong khe hở không có chướng ngại gọi là Thủy

trần. Một phần bảy của Thuỷ trần gọi là 「金塵」 "**Kim trần**" (*Bụi kim loại*), độ dày của kim loại lớn, kim loại, thế nhưng kim loại dưới kính hiển vi chúng giống như từng cây từng cây, bên trong đó vẫn có khe hở, bên trong kim loại chúng vẫn có thể tự do đi qua, chúng không có chướng ngại, chúng vô cùng nhỏ. Một phần bảy của Kim trần mới gọi là 「微塵」 "**Vi trần**" (*Bụi nhỏ*), có thể thấy được là Nhục nhãn của chúng ta chính xác không thể thấy được Vi trần. Chân thật mà nói ngay cả Thuỷ trần thì mắt thường của chúng ta cũng không thấy được, mắt tinh có thể thấy được Bụi lông thỏ, e rằng điều đó thậm chí cũng rất khó, Thuỷ trần thì chắc chắn không thể thấy được. Đức Phật nói Thiên nhãn của A-la-hán có thể thấy được Vi trần, còn nhỏ hơn Kim trần, một phần bảy của Kim trần chính là Vi trần, A-la-hán có thể thấy được. Vi trần vẫn có thể chia ra, lại chia thành một phần bảy gọi là 「色聚極微」 "**Sắc tụ Cực vi**", sắc là sắc trong màu sắc, tụ là tụ trong tụ họp, [là] Sắc tụ Cực vi. Sắc tụ Cực vi còn có thể chia ra, lại chia thành một phần bảy gọi là 「極微之微」 "**Cực vi Chi vi**", thì không thể chia ra nữa, chia ra nữa thì không còn gì, đây cũng gọi là 「鄰虛塵」 "**Lân hư trần**", là hàng xóm của hư không, đây là nhỏ nhất trong nhỏ nhất, cho nên tổng cộng chúng có tám **số** này, ở thời xưa của nước chúng ta có ba **số** này, có miếu, có ai, có trần. Ở trong Đàn Kinh, chúng ta xem thấy Đại sư Huệ Năng khai ngộ, điều đó trong bài kệ tụng nói là 「本來無一物，何處惹塵埃」 "**Bổn lai vô nhất vật, hà xứ nhạ trần ai**" (*Xưa nay không một vật, chỗ nào dính bụi trần*), câu nói này tương ứng với bài kệ này.

Cảnh giới sở hành của chư Phật, cảnh giới này rất vi tế, phàm phu chúng ta không có cách nào tưởng tượng được. Ở chỗ này Phật nói với chúng ta 「於中無有數」 "**ư trung vô hữu số**", không có số lượng, vì sao không có số lượng? 「正覺遠離數」 "**Chánh Giác viễn ly số**". Chữ Chánh Giác này chính là Phật, ở trong Kinh Hoa Nghiêm giảng chính là Pháp thân Bồ-tát, đều là Chánh Giác.

Sơ trụ Bồ-tát là thành Phật, là Phật thật không phải Phật giả, hiện nay chúng ta giảng đến bậc Cửu trụ. Đây là nói quý ngài ở trong cảnh giới này, cũng chính là đây là cảnh giới Minh tâm Kiến tánh, trong Thập pháp giới đều làm không được. Trong Thập pháp giới, chúng ta vừa rồi giảng đến A-la-hán, A-la-hán siêu vượt Lục đạo Luân hồi, quý ngài ở Tứ thánh Pháp giới, trên A-la-hán là Bích-chi-phật, Bồ-tát, Phật, đây là Phật trong Thập pháp giới, đều không đạt đến cảnh giới này; Nói cách khác, quý ngài vẫn còn có số. Chỉ có đến Minh tâm Kiến tánh, đó gọi là chiếu cảnh. Tứ thánh Pháp giới trong Thập pháp giới, cảnh chiếu đó của quý ngài là tương tự, không phải là thật sự. Ở trong kinh giáo chúng ta thường học tập đọc tụng, nghe Phật giảng nhiều rồi, chúng ta cũng rõ rồi, như A-la-hán tuy đoạn được Chấp trước rồi, [nhưng] chưa đoạn được Tập khí Chấp trước, quý ngài đã không ở trong Lục đạo [nữa]. Đây là nói rõ trong Lục đạo có Chấp trước, cho dù đến trời Sắc giới, trời Vô sắc giới, thì chỉ có thể nói Chấp trước nhạt hơn chúng ta một chút, họ vẫn có, thật sự đoạn được, liền không có Lục đạo nữa, cho nên Lục đạo là giả, không phải là thật. Tuy là A-la-hán phá được Chấp trước, nhưng còn Tập khí Chấp trước, quý ngài đã không ở Lục đạo, mà ở Pháp giới Tứ thánh, chứng đắc Tứ quả A-la-hán.

Tứ quả A-la-hán tu điều gì? Chính là đoạn Tập khí, quý ngài ở trong Pháp giới Tứ thánh trước tiên đem Tập khí, đoạn được Tập khí này, thì không gọi quý ngài là A-la-hán nữa, mà gọi quý ngài là Bích-chi-phật. Cho nên Bích-chi-phật không có Tập khí Chấp trước, nhưng các ngài còn có Phân biệt, cho nên Bích-chi-phật phải đoạn điều gì? Đoạn Phân biệt. Đoạn hết Phân biệt, quý ngài chứng quả vị Bồ-tát, [là] Bồ-tát trong Thập pháp giới. Quả vị Bồ-tát, Bồ-tát này có Tập khí Phân biệt, thực sự không còn Phân biệt, quý ngài còn Tập khí Phân biệt. Nếu quý ngài đoạn được Tập khí Phân biệt, thì địa vị của các ngài lại tăng lên, quý ngài là Phật, Phật trong Thập pháp giới. Phật trong Thập pháp giới, cũng chính là nói đoạn hết Tập khí của Phân biệt Chấp trước rồi, còn có những

điều gì chưa đoạn? Khởi tâm Động niệm, đây gọi là Vô minh, đây gọi là Vọng tưởng, quý ngài còn có Khởi tâm Động niệm, nhưng là nhất định không còn Phân biệt Chấp trước, ngay cả Tập khí Phân biệt Chấp trước đều không còn. Khi nào quý ngài thật sự có thể làm được đối với tất cả pháp thế xuất thế gian mà không Khởi tâm, không Động niệm, thì Thập pháp giới sẽ không còn nữa; Thập pháp giới không còn nữa, Nhất chân Pháp giới liền hiện tiền. Nhất chân Pháp giới là gì vậy? Chúng ta nói là là Thật Báo Trang Nghiêm độ, cảnh giới này hiện tiền. Ở trong cảnh giới này, quý ngài đã đoạn được Vô minh, chính là đoạn được Vọng tưởng, chưa đoạn Tập khí của Vọng tưởng, cho nên có Thật Báo Trang Nghiêm độ. Nếu đoạn hết Tập khí của Vọng tưởng, thì Thật Báo Trang Nghiêm độ không có nữa, còn lại là một điều, đó chân thật gọi là bất sanh bất diệt, Thường Tịch Quang độ vĩnh hằng. Trong Thường Tịch Quang độ không có hiện tượng tinh thần, cũng không có hiện tượng vật chất, chính là điều mà trong giáo lý Đại thừa, trong Thiên tông gọi là 「父母未生前本來面目」”**phụ mẫu vị sinh tiền bản lai diện mục**“ (mặt mũi vốn có trước khi cha mẹ sanh ra), đó là quý vị thực sự là chính mình. Trong giáo lý nhà Phật gọi điều này là Pháp tánh, gọi là Phật tánh, hơn 100 tên gọi. Vì sao đức Phật giảng nhiều tên gọi như vậy? [Là] bảo quý vị không nên chấp trước, bảo quý vị không nên phân biệt, chỉ cần là ý nghĩa này là được, nói thế nào, quý vị chỉ cần hiểu được là ý nghĩa này, ngàn vạn lần không nên chấp trước tướng danh tự. Lão tử giảng được rất hay: 「名可名，非常名；道可道，非常道」”**Danh khả danh, phi thường danh; Đạo khả đạo phi thường đạo**“ (Tên mà có thể gọi là tên, thì không phải là tên bình thường; Đạo mà có thể gọi là đạo, thì không phải là đạo bình thường), đạo có thể là đạo, thì không phải là đạo bình thường, quý vị không nên chấp trước tướng ngôn thuyết; Tên mà có thể gọi là tên, thì không phải là tên bình thường, quý vị không nên chấp trước tướng ngôn thuyết. Ngôn ngữ và danh tự đều là giả, cho nên nói tánh của danh tự là Không, đó là

một phương tiện, ở trong giáo học dùng phương tiện này dẫn đường cho quý vị kế nhập cảnh giới, hiểu rõ Chân tướng Sự thật.

Chỗ này nói về cảnh, cảnh là Tục cảnh, Tục cảnh chính là nói về Thập pháp giới, toàn bộ Thập pháp giới Y Chánh trang nghiêm gọi là Tục cảnh. Cho nên trong tục có nội ngoại, tục là thế gian, nội phàm là Lục đạo, ngoại phàm là Pháp giới Tứ thánh, hợp lại là Thập pháp giới, có nội phàm, có ngoại phàm. Từ chỗ nào chia ra nội ngoại? Nội ngoại là chia ra từ Chấp trước, không có Chấp trước nữa vậy thì gọi là ngoại phàm, chỉ cần có Chấp trước thì quý vị không ra khỏi Lục đạo Luân hồi. Cho nên Phật giảng cho chúng ta, Lục đạo, Thập pháp giới đều là giả, từ đâu mà có? Từ Khởi tâm Động niệm, Phân biệt, Chấp trước mà có, quý vị là nhìn không tới Chân tướng Sự thật; Nếu quý vị có thể buông xuống ba loại chướng ngại này, thì Chân tướng Sự thật liền hiện tiền. Cho nên nói cảnh chính là Tục cảnh, điều này nói được rất rõ ràng, chính là thế tục, Tục cảnh. Có năng có sở, năng chính là năng Chấp trước, năng Phân biệt, năng Khởi tâm Động niệm, đó là năng. Sở là gì? Sở chính là huyễn tướng, hiện tướng sanh ra rồi. Quý vị có Khởi tâm Động niệm, năng Khởi tâm Động niệm, có Khởi tâm Động niệm [thì] vũ trụ xuất hiện, ngã xuất hiện, đây chính là Y báo, Chánh báo, vũ trụ chính là Y báo của chúng ta, ngã chính là Chánh báo. Ngã từ đâu mà đến? Vì sao biết có ngã? Đó là trong Tự Tánh, đều từ trong Tự Tánh, Tự Tánh bất sanh bất diệt, Tự Tánh vốn chính là như vậy. Khi quý vị không có Khởi tâm Động niệm, chính là Đại sư Huệ Năng nói 「本自具足」”**bổn tự cụ túc**“ (vốn tự đầy đủ), chính là Thường Tịch Quang, trong Thường Tịch Quang không thiếu thứ gì cả, cho nên thứ gì cũng không có, nhưng không thiếu thứ gì cả, Thường Tịch Quang là viên mãn. Trí huệ là viên mãn, đức hạnh là viên mãn, kỹ năng là viên mãn, phước báo là viên mãn, không có thứ nào không viên mãn, không có khiếm khuyết thứ nào. Khi bất động thì Thường Tịch Quang

không hiện tướng, cho nên nói là Thường Tịch Quang; Thứ này vừa động, vừa động chính là Khởi tâm Động niệm.

Ở trong Hoàn Nguyên Quán chúng ta giảng, trước tiên giảng Nhất thể 「顯一體」 ”**hiển Nhất thể**“, Nhất thể chính là Thường Tịch Quang. 「起二用」 ”**Khởi Nhị dụng**“, vậy liền biến thành Thật Báo Trang Nghiêm độ, đó chính là đã có Khởi tâm Động niệm thì chúng liền hiện tướng. Chính là câu nói mà Đại sư Huệ Năng nói sau cùng 「能生萬法」 ”**năng sanh vạn pháp**“ (có thể sanh ra vạn pháp), năng sanh vạn pháp là hiển, bốn tự cụ túc là ẩn, ẩn hiện bất đồng, đó chính là Thường Tịch Quang. Khi ẩn quý vị không thể nói chúng không có, Thường Tịch Quang mặc dù không có hiện tượng tinh thần, không có hiện tượng vật chất, nhưng quý vị không thể nói điều đó không có, bởi chúng tồn tại, nhưng chúng không hiện. Khi vừa động, khởi tâm động niệm, vạn pháp xuất hiện, năng sanh vạn pháp, vũ trụ xuất hiện; [Khi] vũ trụ xuất hiện thì quý vị không thể nói chúng có, vì sao vậy? 當體即空, 了不可得 **Đương thể tức không, liễu bất khả đắc** (Ngay thể tức là Không, trọn không thể được), đây là Chân tướng Sự thật. Cảnh giới này chính là cảnh giới của Thật Báo Trang Nghiêm độ, nếu chúng ta vừa khởi ý niệm Phân biệt, thì ngay lập tức Thật Báo Trang Nghiêm độ không còn nữa, liền biến thành cảnh giới Phật Bồ-tát trong Thập pháp giới, liền biến thành Thập pháp giới; Nếu lại có Chấp trước, Chấp trước [thì] Lục đạo Luân hồi xuất hiện, đây là giảng về Sở. Đây là nói về Năng nói về Sở, Năng chính là Vọng tưởng Phân biệt Chấp trước, Sở chính là Thật Báo Trang Nghiêm độ, Phương Tiện Hữu Dư độ, Phàm Thánh Đồng Cư độ. Phàm Thánh Đồng Cư độ là Lục đạo, Phương Tiện Hữu Dư độ là Pháp giới Tứ thánh, Thật Báo Trang Nghiêm độ xem như là Nhất chân Pháp giới, những thứ này xuất hiện, cho nên có Năng có Sở. Trong giáo lý Đại thừa Phật nói với chúng ta, vào lúc Chánh Giác hiện tiền, chính là khi Minh tâm Kiến tánh, thì



không còn trí Năng duyên nữa, Năng này chính là khả năng của quý vị, năng Khởi tâm Động niệm, năng Phân biệt, năng Chấp trước này - không còn nữa, không có Năng, trong Tự Tánh không còn những thứ này. Năng không còn, Sở cũng không còn, cảnh giới sở duyên [cũng] không còn nữa.

Chúng ta phải nhớ kỹ chỗ này, [là] cảnh giới sở duyên của Khởi tâm Động niệm, Khởi tâm Động niệm là năng duyên, cảnh giới sở duyên là Thật Báo Trang Nghiêm độ, trong thực tế ở trong Thường Tịch Quang cũng không có Thật Báo Trang Nghiêm độ, chỉ cần Khởi tâm Động niệm thì chúng liền có, chúng liền hiện ra, liền có Năng Sở rồi. Cho nên, không có Năng, thì không có Sở. Không còn nữa, là thế nào? Trong kinh văn nói như vậy: 「能緣之智既寂，所緣之境亦亡」 ”**năng duyên chi trí ký tịch, sở duyên chi cảnh diệt vong**“ (*trí năng duyên đã tịch, cảnh sở duyên cũng vong*), vong là diệt vong. Năng tịch rồi, tịch chính là tịch trong tịch diệt, phía trước chúng ta nói là viên tịch, tịch chính là Niết-Bàn, chính là câu nói thứ hai mà Đại sư Huệ Năng nói: 「何期自性，本不生滅」 ”**Hà kỳ Tự Tánh, bản bất sanh diệt**“ (*Nào ngờ Tự Tánh: vốn không sanh diệt*), không có sanh diệt, đây là Thường Tịch Quang Tịnh độ. Tịch là định, chúng ta nói là Thiền định, tịch định, tịch này là trong định khởi tác dụng, không dễ hiểu. Định, trong tâm thanh tịnh không có tác dụng, chúng không có Khởi tâm Động niệm, vậy chúng khởi tác dụng gì? Trong kinh Phật nói với chúng ta 「寂而常照」 ”**tịch nhi thường chiếu**“ (*tịch mà thường chiếu*), là có khởi tác dụng hay không? **Chánh minh chiếu cảnh**. Trong **chiếu** này chẳng những không có Phân biệt Chấp trước, mà cũng không có Khởi tâm Động niệm, đó có thể chiếu, hơn nữa là thường chiếu. Cho nên tuyệt đối không phải là Khởi tâm Động niệm mới có loại năng lực này, không khởi tâm, không động niệm mới là thật. Điều này không dễ hiểu! Cho nên chúng ta cũng rất khó được, cảm ơn thí nghiệm của Tiến sĩ Masaru Emoto ở Nhật Bản,

từ trong thí nghiệm này giúp chúng ta hiểu rõ ràng câu nói này trong kinh Phật. Quý vị xem nước, nước có khởi tâm động niệm hay không? Có phân biệt chấp trước hay không? Ly nước này đặt ở trước mặt quý vị. Nhưng ở trong thí nghiệm, quý vị ghi một chữ rồi dán lên bình nước này, dán hơn mười phút, quý vị đặt nó vào trong tủ lạnh, chụp ảnh khi nó bắt đầu kết tinh dưới -5 độ C, đặt kết tinh ở trong kính hiển vi để quan sát, chúng đã hiện tượng. Nếu quý vị viết chữ “yêu thích, cảm ơn“, thì hoa văn đó vô cùng đẹp, chúng ta treo chúng trên tường hành lang, quý vị chứng kiến, vậy nói rõ điều gì? Nước biết thấy. [Nếu] viết chữ “ta chán ghét người“, dù chữ viết đó là tiếng nước nào, chúng ta không biết chữ viết của nước ngoài, còn nước [đối với] chữ viết quốc gia nào cũng như nhau, chỉ cần là ý nghĩa này, thì phản ứng kết tinh của nước đều rất xấu. Đó là thế nào? Đó [là] thường chiếu, đó là tịch mà thường chiếu, chiếu mà thường tịch, tuy là chúng chiếu, nhưng không tìm thấy dấu tích nào của chúng. Nếu không phải là thông qua hiện tượng thí nghiệm này, chứng kiến hiện tượng [này], [thì] quý vị căn bản không hiểu được, nước có thể nghe, chúng có kiến văn giác tri. Khi thí nghiệm mới hiểu được, không thí nghiệm thì chúng vẫn là có, chúng hiểu được suy nghĩ của con người, chúng ta dùng thiện ý đối với chúng, dùng ác ý đối với chúng, chúng phản ứng hoàn toàn khác nhau. Ly nước này, quý vị xem hoàn cảnh bốn phía xung quanh chúng, những hoàn cảnh đó hiện tượng, chúng có biết hay không? Chúng biết. Chúng nghe thấy âm thanh bốn phía xung quanh, chúng có cảm xúc hay không? Có. Khởi tâm động niệm của tất cả chúng sanh, chúng có cảm ứng không? Khẳng định có, sao mà không có! Một ly nước cũng như vậy, hết thủy toàn bộ hiện tượng vật chất không có thứ nào không như vậy, ngay cả bụi nhỏ đều như vậy. Cho nên đức Phật thuyết trong một hạt Vi trần có Đại thiên Thế giới, đây là Chân tướng Sự thật, có năng có sở này.

**Số** là từ đâu mà có? **Số** là từ Khởi tâm Động niệm mà ra, Khởi tâm Động niệm liền có **số**, **số** đó cực kỳ vi tế, người thông thường nhất định sẽ không biết. Tôi tin tưởng những việc đoán mệnh xem tướng đều không phải là coi số này, đó là xem thứ gì? Họ là xem số trong sự chấp trước đó của quý vị, số của Chấp trước là thô nhất; Phân biệt vi tế hơn một chút, Phân biệt là Phương Tiện Hữu Dư độ, tôi tin rằng việc xem tướng đoán mạng không xem đến được điều này, Thật Báo Trang Nghiêm độ thì càng không phải nói nữa. Phàm phu chúng ta, Vọng tưởng Chấp trước rất nghiêm trọng, rơi vào trong số này, chính là trong Liễu Phàm Tứ Huấn giảng [là] rơi vào số này, họ đoán mạng cho quý vị, xem tướng cho quý vị - xem được rất chính xác, xem cát hung họa phước của quý vị. Vì sao vậy? Bởi thiện ác này của quý vị rất thô, hiện rất rõ, họ có thể quan sát ra được, có thể phán đoán ra được, cho nên họ xem được rất chính xác. Họ cũng nói, người cực thiện, số mạng nảy sinh biến hoá, người cực ác, số mạng cũng sanh ra thay đổi, vì vậy nói chúng không linh nữa, xem không chính xác nữa, như người bình thường thì [xem được] rất chính xác, thực tế như ông Liễu Phàm là người như vậy, đó là chính xác nhất, đó là người bình thường chuẩn mực. Vì sao vậy? Bởi ông ấy vừa không làm việc ác, cũng không làm việc thiện, cả cuộc đời qua an ổn bình yên như vậy, đó là phàm phu chuẩn mực, những điều đoán được thật sự chính xác, cũng không sai một chút nào.

Điều này chư Phật Như Lai, trong Kinh Hoa Nghiêm giảng chính là Pháp thân Đại sĩ, từ Sơ trụ trở lên, 10 bậc Trụ, 10 bậc Hạnh, 10 bậc Hồi Hướng, 10 bậc Địa, Đẳng giác, 41 địa vị này, gọi là 41 địa vị Pháp thân Đại sĩ. Lại hướng lên trên, lại hướng lên trên là Phật quả cứu cánh viên mãn, vì sao vậy? [Vi] quý ngài đoạn hết những Tập khí Vọng tưởng này rồi; Đẳng giác Bồ-tát còn một phẩm, còn một phẩm chưa đoạn hết. Cho nên 41 phẩm Tập khí Vô minh, điều này hiểu rõ rồi! Thực sự là không có Vô minh, [có] Tập khí Vô minh, Tập khí vô cùng mờ nhạt của Đẳng giác Bồ-tát còn sót lại một chút như vậy, đoạn được

điều này rồi là viên mãn rốt ráo, vậy là trụ vào Thường Tịch Quang Tịnh độ. Đây là nói 41 địa vị Phật Chánh Giác, quý ngài chiếu cảnh, chiếu kiến, chiếu kiến chân thật chính là như lời thuyết trong Tâm Kinh, chiếu kiến điều gì? 「五蘊皆空」”**Ngũ uẩn giai Không**“ (*Năm uẩn đều Không*). Ngũ uẩn là gì? Sắc Thọ Tưởng Hành Thức. Thứ nhất đầu tiên Sắc: là hiện tượng vật chất; Bốn chữ phía sau, Thọ là cảm nhận của quý vị, 苦樂憂喜捨 **khổ lạc ưu hỷ xả** (*khổ vui lo mừng xả*) là cảm thọ; Tưởng chính là Vọng tưởng, là tư duy của quý vị; Hành, Hành là tương tượng tự liên tục, niệm niệm không dứt, đó là Hành; Thức là A-lại-da thức, thức căn bản, bốn chữ này đều là hiện tượng tâm lý, hiện tượng tinh thần. **Chiếu kiến Ngũ uẩn giai Không** chính là không có hiện tượng vật chất và hiện tượng tinh thần. Ở chỗ nào không có? Ngay tức mà chân, là ở trong hiện tượng để nhìn, hoàn toàn là Không. Chân tức không hai, các ngài là không có **Số**; Quý vị cho rằng hiện tượng vật chất, hiện tượng tinh thần đều tồn tại, chính là có số. Số này, người nước ta gọi là vận mệnh, trong cá nhân chúng ta, con người chúng ta có vận mệnh, ở gia đình quý vị [thì] có gia vận, tại quốc gia có quốc vận, ở tại toàn bộ thế giới này có thế vận. Chúng ta hiểu rõ đạo lý này, vận mệnh của mỗi người, vận mệnh của mỗi người tự bản thân chúng ta chính là tự mình tạo ra. Từ gia đình trở lên vậy chính là cộng nghiệp, Phật pháp giảng cá nhân là biệt nghiệp, ta là cá biệt; Gia đình, gia đình là cộng nghiệp, một gia đình quý vị có mấy người! Hiện tại là gia đình nhỏ, quá khứ là gia đình lớn, cộng nghiệp. Quốc vận, [do] nhân dân trong một nước này cùng tạo ra; Thế vận, [do] người trên toàn thế giới tạo ra.

Khủng hoảng kinh tế trên toàn thế giới ngày nay, rất nhiều biến cố của địa cầu này, địa cầu nóng lên, đây là điều gì? Đây là cộng nghiệp của người trên toàn thế giới, [là] cộng nghiệp trong thế vận. Nếu mỗi người chúng ta tự mình, đoạn ác tu thiện, tích công lũy đức, đoàn thể này của chúng ta không cộng

nghiệp với họ, thì không bị tai nạn. Cộng nghiệp của người trong nước này của ta, người trong gia đình ta không có cộng nghiệp với họ, gia đình này của ta [sẽ] không bị nạn. Cộng nghiệp của người trong một gia đình, ta không cộng nghiệp với người trong gia đình, nếu gia đình này có tai nạn, ta không bị, đây là đạo lý chân thật. Chúng ta nói đến đây, chính là nói đến nguyên lý nguyên tắc tiêu tai miễn nạn, quý vị mới có thể nắm vững được. Hiểu được điều này, chính chúng ta trước tiên tu cho chính mình, Phật pháp thường giảng quý vị muốn độ chúng sanh, trước tiên độ được chính mình, [khi] độ được chính mình rồi, quý vị mới có thể giúp đỡ người khác. Trước tiên giúp đỡ ai? Trước tiên trợ giúp gia đình, tiếp theo giúp đỡ xã hội này, khu vực này, sau mới từ từ mở rộng: đến quốc gia, đến thế giới, điều này có đạo lý. Đạo lý này chỉ có đức Phật giảng được thấu triệt, giảng được khiến cho chúng ta sau khi đã đọc xong thì tâm phục khẩu phục, một chút mê tín trong đó cũng không có. Cho nên đoạn ác tu thiện, tích công lũy đức, có thể hoá giải tất cả tai nạn trong Lục đạo Luân hồi, Lục đạo này. Trên Lục đạo là Phương Tiện Hữu Dư độ Tứ thánh Pháp giới? Trong Tứ thánh Pháp giới không có thiện ác, cho nên quý ngài không cần đoạn ác tu thiện, đối với chúng ta mà nói, quý ngài là Tịnh độ, chúng ta là Uế độ, Lục đạo là Uế độ, trong Uế độ có thiện ác. Trong Tịnh độ không có, trong Tịnh độ có điều gì? Tịnh độ có nhiễm tịnh, nhiễm tịnh vậy thì không phải là dùng đoạn ác tu thiện, [mà] là phá mê khai ngộ, dùng phá mê khai ngộ có thể có khả năng siêu việt Tứ thánh Pháp giới. Chúng ta ở nơi này là phải đoạn ác tu thiện, tích công lũy đức, đây là siêu việt Lục đạo; Sau mới lại phá mê khai ngộ, chính là siêu việt Thập pháp giới, đó là một con đường lớn của siêu phàm nhập Thánh. Đây là nói rõ vì sao nói **vô số**, người Minh tâm Kiến tánh 「**於中無有數**」”**u trung vô hữu số**“. Chữ “chư Phật” này chính là trong Kinh Hoa Nghiêm chúng ta giảng 41 địa vị Pháp thân Đại sĩ. Chữ “chư Phật” được Cư sĩ Giang Vị Nông nói đến trong Kim Cang Kinh Giảng Nghĩa, chư Phật trong Kinh

Kim Cang, quý Ngài chính là chỉ cho 41 địa vị Pháp thân Đại sĩ, điều này nói rất hay, quý Ngài không có số.

Tiếp theo chúng ta giảng 「正覺遠離數」”**Chánh Giác viễn ly số**“ (*Chánh Giác xa lìa số*), Chánh Giác này chính là Pháp thân Bồ-tát, chính là nói đến 41 địa vị Pháp thân Đại sĩ, lại có thể bao gồm địa vị Phật quả Diệu Giác cứu cánh viên mãn, 42 địa vị này. Vì sao nói là viễn ly? Chỗ này cũng nói rất hay, 「心同無為，故云遠離」”**Tâm đồng Vô vi, cố vân viễn ly**“ (*tâm như Vô vi, nên nói viễn ly*). Điều này là Lão tử cũng có ý nghĩa này, cũng nói qua vô vi mà vô sở bất vi, vô vi là tự nhiên, trong kinh Phật giảng là Pháp nhĩ Như thị. Tâm này là tâm gì? Tâm Vọng tưởng, tâm Phân biệt, tâm Chấp trước cùng với Vô vi hợp lại làm một, đây gọi là viễn ly, cũng chính là nói không có ba loại tâm này nữa, quy về Vô vi. Vọng tâm quay về Chân Tâm, vẫn là một tâm này, Chân Vọng không hai, Chân Tâm và Vọng tâm là một tâm. Tại sao ở phàm phu thì có chân có vọng? Bởi phàm phu mê rồi, mê rồi liền biến thành hai, giác rồi thì không hai. Giác rồi [thì] vọng cũng là chân, khi mê thì chân biến thành vọng. Cho nên nói lời chân thật, chỉ có sự sai biệt của mê ngộ, ngoài mê ngộ ra, những thứ khác đều không có. Cho nên đức Phật giáo hoá chúng sanh, tổng mục tiêu chính là giúp đỡ chúng sanh phá mê khai ngộ, dạy chúng ta đoạn ác tu thiện, lìa khổ được vui, đây là giai đoạn thứ nhất, dạy chúng ta trước tiên siêu việt Lục đạo Luân hồi. Ở trong cảnh giới không tốt này, quá khổ rồi, chịu sự khổ này rất oan uổng, lý do vì sao? Bởi chúng không phải là thật, chân thật thì không có oan uổng, chúng là giả, khi nào quý vị tỉnh lại thì toàn bộ không còn nữa. Cho nên viễn ly là xa lìa Vọng tưởng Phân biệt Chấp trước, Vô vi là Pháp tánh. Nhất định phải hiểu được, Chân Tâm là Pháp tánh, Vọng tâm cũng là Pháp tánh, là một không phải hai, nhưng mà phải viễn ly.

Khởi tác dụng của phàm phu, nhất định là đều đầy đủ Vọng tưởng Phân biệt Chấp trước. [Còn] khi không khởi tác dụng? Khi không khởi tác dụng vẫn là đầy đủ Vọng tưởng Phân biệt Chấp trước. Chúng ta dùng ẩn hiện mà nói, khi không khởi tác dụng thì Vọng tưởng Phân biệt Chấp trước đã ẩn. Lão tổ tông nước ta cũng nói, [sách] 《中庸》”**Trung Dung**“ cũng nói, khi mừng giận buồn vui không phát ra thì gọi là trung; Khi phát tác, phát tác phải có chừng mực, tức là không nên quá bốn phần. Khi phát tác phải có chừng mực, dùng lễ nghi để tiết chế, không nên quá phần, đây là pháp thế gian. [Còn] Phật pháp? Phật pháp là bảo quý vị việc gì cũng phải đoan, trước tiên phải khống chế chúng, sau phải đoan hết chúng. Giác ngộ là không còn nữa, khi mê thì có, khi ngộ thì không có, cho nên ẩn hiện này. Khi ẩn, tự mình phải hiểu được, 「**本自具足**」”**Bổn tự cụ túc**“ (vốn tự đầy đủ), do Đại sư Huệ Năng giảng; Hiện tiền khi khởi tác dụng, 「**能生萬法**」”**năng sanh vạn pháp**“ (có thể sanh ra vạn pháp), như vậy mà thôi, điều này chân thật chính là nói ra Chân tướng Sự thật cho chúng ta. Nói tóm lại, có Phân biệt, có Chấp trước liền có số, không có Phân biệt, không có Chấp trước thì không có số, trong Phật pháp giảng về phàm, giảng về Thánh, sai biệt chính ở chỗ này, chúng ta phải làm rõ ràng, phải làm sáng tỏ đạo lý này. Sau cùng nói 「**是佛真法**」”**thị Phật chân Pháp**“ (là Pháp chân thật của Phật), đây [là] nhập cảnh giới Phật, nhập cảnh giới Phật liền thành Phật. Bốn chữ sau này, Đại sư Thanh Lương giảng [là] 「**雙結能所**」”**Song kết năng sở**“, năng sở này là một cặp, ở chỗ này giảng tổng kết. Tổng kết năng sở không phải hai, năng sở đều không thể đặc, năng là không, không tịch, sở cũng không tồn tại. Năng là Khởi tâm Động niệm, Phân biệt Chấp trước, sở chính là chúng ta nói, Nhất chân Pháp giới Thật Báo Trang Nghiêm độ, Phương Tiện Hữu Dư độ, Phàm Thánh Đồng Cư độ (Lục đạo Luân hồi), đây

là sở. Năng hiện sở hiện, năng hiện bất khả đắc, sở hiện tất nhiên là giả, chỗ nào sẽ là chân? Đây là nói Phật pháp chân thật. Chúng ta lại xem câu tiếp theo:

**【如來光普照。滅除眾暗冥。是光非有照。亦復非無照。】**”**Như Lai quang phổ chiếu. Diệt trừ chúng ám minh. Thị quang phi hữu chiếu. Diệc phục phi vô chiếu**“ (*Quang Như Lai chiếu khắp. Diệt trừ những tối tăm. Là quang không có chiếu. Cũng không phải không chiếu*).

Quý vị xem cách dùng ở chỗ này, phải cẩn thận xem xét cách dùng chữ, phía trước chữ đó giảng là chư Phật, bây giờ giảng [là] Như Lai. Vì sao không nói chư Phật mà phải đổi lại là Như Lai? Trong Phật pháp nếu giảng chư Phật, là nói từ trên Tướng; Hễ mà giảng Như Lai, là giảng từ trên Tánh, có sự sai biệt này. Giảng từ trên Tướng, chúng ta cùng với chư Phật là có sai biệt; Giảng từ trên Như Lai, chúng ta cùng chư Phật không có sai biệt, vì sao vậy? Bởi giảng từ trên Tánh, chúng ta cùng một Tánh. Đó là ánh sáng Bát nhã của Tự Tánh, chiếu khắp Pháp giới. 『滅除眾暗冥』”**Diệt trừ chúng ám minh**“.

「眾」”**Chúng**“ là chúng sanh Hữu tình trong Thập pháp giới, không chỉ là Lục đạo, mà chúng sanh trong Thập pháp giới đều cần nương vào sự giáo hoá của đức Phật, đều cần nương vào sự tiếp dẫn của đức Phật, đều cần y theo giáo huấn của Phật để tu hành chứng quả, phá mê khai ngộ. Cho nên chư Phật Như Lai, đây là nói người đã Kiến tánh rồi, 41 địa vị Pháp thân Đại sĩ đều là Đạo sư trong Thập pháp giới. Cùng với tất cả chúng sanh hữu duyên, hữu duyên này là nhiều đời nhiều kiếp đến làm dẫn dắt, bất kể là thiện duyên hay ác duyên, chỉ cần những người ấy có duyên, không kể khi nào quý vị có khó khăn, quý vị đến cầu Phật Bồ-tát, quý ngài có cảm ứng, quý vị không cầu quý ngài cũng có cảm ứng, có cầu đó nói là hiển cảm, chúng ta hoàn toàn không có ý niệm để cầu quý ngài - đó là minh cảm. Quý ngài đến ứng, ứng cũng có hiển ứng, có minh ứng, hiển ứng là quý vị cảm nhận được rõ ràng sáng tỏ, quý ngài đến



giúp đỡ chúng ta hoá giải vấn đề. Minh ứng, chuyện khó khăn được giải quyết rất dễ dàng, quý ngài ở trong âm thầm giúp đỡ quý vị, quý ngài giúp đỡ quý vị [nhưng] khiến cho quý vị không có thể cảm giác được, đây là từ bi đến chỗ cực điểm. Cảm ứng đạo giao không thể nghĩ bàn, chúng ta cầu Phật.

Người không tin Phật thì có cảm ứng hay không? Cũng có, cảm ứng với người nào? Cũng là chúng sanh có duyên với quý ngài. Hữu duyên đó, chúng ta hiện nay nói là oan thân trái chủ, họ khởi cảm ứng cùng quý ngài, thiện duyên của họ khởi cảm ứng với thiện; Ác duyên của họ khởi cảm ứng với ác. Cho nên thiện, thì họ sẽ trở nên càng thiện, ác thì họ sẽ trở nên càng ác, đạo lý cảm ứng này: đều là chân thật. Quý vị chỉ cần rất tỉnh táo, rất cẩn thận để quan sát, để thể hội, những sự việc này chính là ở ngay trong cuộc sống thường ngày của chúng ta, ở xung quanh chúng ta, chúng ta trước giờ chưa có đoạn qua, đều là có liên hệ. Lợi ích của học Phật chính là cảm ứng với oan thân trái chủ, là có, nhưng chúng ta không duyên theo họ, ý niệm của chúng ta không ở bên họ, cho nên bên họ liền trở nên rất yếu. Ý niệm này của chúng ta cùng Phật Bồ-tát rất mạnh, đều là có duyên, quý vị cùng Phật Bồ-tát rất mạnh, duyên của Phật Bồ-tát hiện tiền trước, chính là đạo lý này. Cho nên họ không học Phật, thì lực lượng bên oan thân trái chủ mạnh, quý vị cũng phải làm rõ ràng sáng tỏ sự việc này, trong đây tuyệt đối không có mê tín. Cho nên từ trong Tu Hoa Nghiêm Áo Chỉ Vọng Tận Hoàn Nguyên Quán của Đại sư Hiền Thủ, chúng ta chân thật thể hội vấn đề mấu chốt rất quan trọng để có được đáp án, thật sự không dễ dàng, chúng ta có duyên phận tốt như vậy, cánh cửa này mở ra rồi, để cho chúng ta không còn hoài nghi đối với rất nhiều sự việc, tin sâu không nghi, chân thật có thể giúp chúng ta bình yên vượt qua ngay trong xã hội tai nạn này vào hiện nay. Tôi vẫn thường luôn đang xem cuốn sách này, càng xem thì biết được phía trước chúng tôi giảng không đủ viên mãn, không phải là tôi cố ý, mà đó là gì? Mà là khi chúng tôi giảng chính là cảnh giới lúc đó, sau mấy

tháng lại đi lên cảnh giới này, khi đó không có xem thấy, hiện nay lại nhìn ra được, càng xem càng sâu, càng xem càng rộng, càng xem càng có đạo vị, đó là tu hành, chân thật giúp chúng ta tu hành. Trở lại đọc kinh văn Kinh Hoa Nghiêm, thì Pháp vị mà chúng ta nắm được khác nhau [rồi].

Trong bài kệ này Đại sư Thanh Lương cũng có chú giải: 「**後四遣相顯理**」 “**Hậu tứ khiển Tướng hiển Lý**“, hậu tứ này chính là từ bài thứ tư, **Như Lai Quang phổ chiếu**, [từ] bài này tiếp theo đến bài thứ năm, thứ sáu, thứ bảy, bốn bài này giảng điều gì? Khiển Tướng hiển Lý. Tướng là sự tướng, lý là Tánh lý, khiển là ý nghĩa gì? Khiển là không nên Chấp trước, quý vị chỉ cần không chấp Tướng thì quý vị liền thấy Tánh. Cổ Đại đức có tỉ dụ này, có thể cũng là của Quốc sư Hiền Thủ, giảng Tánh Tướng không dễ, cũng rất khó hiểu, Đại sư ngài lấy vàng tỉ dụ làm Tánh lý, kim loại tỉ dụ làm sự Tướng. Vàng đem làm vòng tay, vòng tay bằng vàng, làm nhẫn, làm vòng cổ, đó đều là Tướng. Nếu quý vị đã chấp Tướng, thì quý vị liền quên mất vàng đó. Tôi nói với quý vị, quý vị cho tôi vòng tay, thì lấy ra vòng tay; Quý vị cho tôi vòng cổ, thì lấy ra vòng cổ. Tôi nói quý vị cho tôi vàng, quý vị không thấy vàng, không biết có vàng trong đó. Đây là điều gì? Đã chấp Tướng. Nếu nói đưa vàng ra, thì tùy ý bất cứ thứ nào cũng được! Nếu tôi nói quý vị cho vòng tay, nhất định không phải là nhẫn; Nói quý vị đưa chiếc nhẫn, nhất định không phải là vòng cổ, đó là chấp Tướng. Không chấp Tướng liền kiến Tánh, vì sao vậy? Điều này là ở trong Hoàng Nguyên Quán đã giảng, quý vị mới chân thật bỗng nhiên đại ngộ. Vừa mở đầu Hoàn Nguyên Quán [là] 「**顯一體**」 “**hiển Nhất thể**“, Nhất thể là gì? Nhất thể chính là Lý, nhất thể chính là Tánh. [Còn] Tướng, tướng là hiện tướng, có thể sanh ra vạn pháp, Tướng thì vô lượng vô biên, vô lượng vô biên tướng từ đâu đến? Đều là từ Tánh biến hiện ra. Tánh biến hiện như thế nào? Đều là Tánh biến hiện ra. Tánh biến hiện như thế nào? Trong tâm đã khởi lên chấn động cực kỳ vi tế, một động này chúng liền hiện tướng. Bất động, bất động

không thể nói chúng không có Tướng, chúng [chỉ] không hiện. “**Bổn tự cụ túc**”, Đại sư Huệ Năng giảng được, khi không hiện ra [là] vốn tự đầy đủ, chúng là có nhiều thứ như vậy, cho nên đó mới có thể hiện ra được. Chúng vừa động thì hiện ra toàn bộ rồi, chân thật cũng như chúng ta chơi ống vạn hoa, toàn bộ Tự Tánh cũng như là ống kính vạn hoa, trong ống vạn hoa có những mảnh nhỏ, vốn tự đầy đủ, quý vị chỉ cần khẽ động nó, vừa chuyển động nó, [thì] thiên biến vạn hoá.

Hiện nay các nhà Khoa học, cả các nhà Cơ học Lượng tử đều nói rõ toàn bộ vũ trụ là giả, không phải là thật, là hiện tượng sóng dao động. Vọng tưởng là sóng dao động, Phân biệt là sóng dao động mạnh, Chấp trước là sóng dao động mạnh nhất. Bất động, bất động thì chúng không hiện, chỉ cần động thì chúng liền hiện, cho nên [là] xuất sanh vô tận, không có một tướng nào giống nhau. Vì sao nói chúng là giả? Vì khoảng thời gian chúng tồn tại, chúng ta nhớ lời của Bồ-tát Di Lặc nói với chúng ta, thời gian mà chúng tồn tại, chúng ta hiện nay tính là 1 phần 1 triệu 280 ngàn tỉ giây, đây là thời gian mà toàn bộ hiện tượng vật chất, tinh thần tồn tại, chính là dài như thế. Hiện nay vì sao chúng ta dường như nhìn thấy? Nhìn thấy là tương tục, chúng từng tướng nối tiếp, giống như chúng ta xem tướng hiện trên màn ảnh của điện ảnh là giống nhau. Chúng ta nhìn vào máy chiếu phim, ảo ảnh của âm bản đó là từng tấm một, tốc độ của nó nhanh, một giây đồng hồ [là] 24 tấm, chúng ta xem thấy liền cho rằng là thật. Bây giờ nói với quý vị, hiện tượng này trước mắt chúng ta một giây đồng hồ bao nhiêu tấm? Một giây là 1 triệu 280 ngàn tỉ tấm. Hình ảnh chiếu phim một giây mới có 24 tấm, hiện nay cảnh giới của chúng ta là tốc độ nhanh như thế, một giây có 1 triệu 280 ngàn tỉ, quý vị cho rằng là thật, [nhưng] toàn là giả. Nếu đoạn được một thứ trong đó, thì liền vĩnh viễn đoạn được, thì không có nữa, chúng là từng tấm từng tấm liên tục chúng không dừng, vừa dừng liền toàn bộ không còn nữa. Cho nên hiện tượng là hiện liền cùng lúc,

không có trước sau, đức Phật giảng tướng hiện này là gì? Tướng hiện là được hiện bởi vô thủy vô minh, vô thủy là gì? [Là] không có khởi đầu, không có quá khứ, không có tương lai, chính là hiện ra nhất niệm này. Vĩnh viễn là hiện ra nhất niệm này, khoảng thời gian của nhất niệm này là 1 phần 1 triệu 280 ngàn tỉ giây, chúng làm sao có thể là thật! Quý vị hiểu rõ Chân tướng Sự thật này, quý vị mới có thể thật sự chịu buông xuống. Quý vị muốn đắc, thực tế là bất khả đắc, muốn đắc cũng không đắc được.

Loại hiện tướng này, trong Đại thừa giáo đức Phật thường giảng: 「不生不滅」”**Bất sanh bất diệt**“ (*không sanh không diệt*), tốc độ sanh diệt của chúng quá nhanh, quá nhanh là như thế nào? Quý vị tìm không thấy chúng sanh diệt. Ngày nay chúng ta giảng một cái sanh diệt này chính là một niệm thô, trong ý niệm này có bao nhiêu niệm vi tế? Bồ-tát Di Lặc nói với chúng ta, hiện nay chúng ta giảng một ý niệm này, Bồ-tát Di Lặc nói trong một ý niệm này, có 32 ức trăm ngàn niệm tế niệm, 32 ức trăm ngàn niệm chính là 320 ngàn tỉ niệm vi tế. Đây mới thật sự hiểu rõ Chân tướng Sự thật, không kể là hiện tượng tinh thần, không kể là hiện tượng vật chất, hiện tượng tinh thần và hiện tượng vật chất chúng là hoà hợp cùng nhau. Bồ-tát Di Lặc giảng được rất rõ ràng, phàm phu chúng ta nói một ý niệm này, một ý niệm thô này, nói một búng ngón tay, đây là một sát-na, một búng ngón tay, một ý niệm thô này có 32 ức trăm ngàn niệm. 「念念成形」”**Niệm niệm thành hình**“ (*Mỗi niệm thành hình*), hình chính là vật chất, chính là vũ trụ, hiện tượng vũ trụ sanh ra. 「形皆有識」”**Hình giai hữu thức**“ (*Hình đều có thức*), bất kỳ một vật thể nào đều có kiến văn giác tri; Không có thọ tướng hành thức, đây là phải biết rằng chúng chỉ có kiến văn giác tri, không có thọ tướng hành thức. Đến khi nào mới có thọ tướng hành thức? Đến Lục thô liền có thọ tướng hành thức, Tam tế Lục thô. Lục thô là chỉ điều gì? Trong Thập pháp giới có thọ tướng hành thức, trong

Thật Báo Trang Nghiêm độ không có thọ tướng hành thức. Nhưng thọ tướng hành thức trong Thập pháp giới có thô tế khác nhau. Hiện tướng thô nhất, là trong Lục đạo, dưới cùng là sáu tầng trời, gọi là trời Dục giới, Dục giới, trong Lục đạo chia làm ba cõi: Dục giới, Sắc giới và Vô sắc giới. Trong Dục giới thọ tướng hành thức vô cùng rõ ràng, quý vị có cảm thọ, cảm thọ khổ lạc ưu hỉ xả, trời Sắc giới thì mờ nhạt, đến cõi Vô sắc giới thì càng mờ nhạt hơn. Vậy quý vị có thể nghĩ trong Tứ thánh pháp giới từ A-la-hán trở lên, có thọ tướng hành thức hay không? Có thể nói không, nhưng như thế nào? Có Tập khí của thọ tướng hành thức. Không dễ đoạn Tập khí, nghe thấy ý kiến bất đồng sẽ khởi tranh chấp, đó là trong thọ tướng hành thức xuất ra, không có thọ tướng hành thức, các ngài không có kiểu Chấp trước này, [thì] sẽ không có tranh luận. Cho nên quý vị cần dùng tâm vi tế để quan sát, tự mình từ từ đắc được thọ dụng.

Chúng ta với tất cả mọi người, không kể ở trên lời nói, ở trên suy nghĩ, hoặc là ở trên thọ dụng, không kể là tinh thần cùng vật chất mà khi có không đồng ý kiến với người khác, quý vị nên lập tức nghĩ đến Phật pháp, phàm sở hữu tướng, giai thị hư vọng, liền dập tắt ý niệm rồi. Liền có thể làm đến giống như Bồ-tát Phổ Hiền, hằng thuận chúng sanh, tuy hỉ công đức, có chịu thiệt thòi hay chiếm ưu thế không? Không có. Phàm mà có tướng đều là hư vọng, sát-na sanh diệt, mỗi niệm đều bất khả đắc, [thì] trở lại bình thường! Như vậy mới có thể làm một tấm gương tốt cho chúng sanh trong Lục đạo, không tranh nữa, cổ Thánh tiên Hiền nước ta dạy chúng ta: 「於人無爭，於世無求」”**U nhân vô tranh, u thế vô cầu**“ (Không tranh với người, không cầu ở đời), quý vị liền thật sự làm được. Không cầu, chúng ta vẫn có thể thăng quan phát tài không? Có thể, chẳng những có thể, mà còn có thể càng tốt hơn. Vì sao vậy? Bởi thiện có thiện báo, ác có ác báo, ô nhiễm có quả báo của ô nhiễm, thanh tịnh có quả báo của thanh tịnh. Nhân quả báo ứng này cũng là có cùng một lúc với nguồn gốc vũ trụ, quý vị nhìn xem, loại sóng dao động cực kỳ vi tế của Khởi

tâm Động niệm này, đó là nhân, dựa theo nhân này, [thì] quả là gì? Quả chính là vũ trụ đã xuất hiện, có thể sanh ra vạn pháp. Nếu không có thứ dao động này [thì] không có vũ trụ này, sẽ không hiện tướng. Khi vũ trụ không hiện tướng, không thể nói nó không có. Đại sư Huệ Năng giảng [là] 「**本自具足**」 “**bổn tự cụ túc**” (vốn tự đầy đủ), ở trong Thường Tịch Quang là vốn tự đầy đủ. [Khi] hiện tướng không thể nói là nó có, bởi vì chúng niệm niệm bất khả đắc, thật sự là huyễn tướng này, từ trong chấn động phát sanh ra, tất cả mọi hiện tướng đều rời không khỏi chấn động. Đây chính là trong Đại thừa giáo, Phật thường giảng [là] 「**一切法從心想生**」 “**nhất thiết pháp tùng tâm tướng sanh**”, tâm tướng chính là chấn động. Ý niệm của chúng ta tịnh chính là Tịnh độ, Pháp thân thanh tịnh hiện tiền; Ý niệm của chúng ta không thanh tịnh liền ô nhiễm, Y Chánh trang nghiêm của Thập pháp giới liền xuất hiện. Chúng ta có Chấp trước, Chấp trước thì ô nhiễm càng nghiêm trọng, trong ô nhiễm nghiêm trọng liền có thiện ác. Chúng ta [có] nhiều niệm thiện, ít niệm ác, [thì] tam thiện đạo hiện tiền; Nhiều niệm ác, ít niệm thiện, thì tam ác đạo hiện ra, là sự việc như vậy. Không có điều gì không phải là do chính mình làm ra, đều là tự làm tự chịu, ngoại trừ ý niệm của chính mình thật sự làm chủ, không có một sức mạnh bên ngoài nào liên quan. Trong Phật pháp thường nói, rời tâm không còn pháp nào có thể đắc, pháp không rời tâm, tâm không rời pháp, tâm và pháp là một không phải là hai, năng sở là một không phải là hai.

Khiển Tướng hiển Lý, quý vị ngàn vạn lần không nên chấp trước, quý vị không chấp trước, thì Tự Tánh ban sơ liền ở ngay trước mặt! Liền ở trên tất cả mọi sự vật, ngay cả hư không cũng không ngoại lệ. Hư không cũng là biến hiện ra từ Tự Tánh, có pháp nào không phải là Tự Tánh? Pháp nào cũng là vậy, pháp nào cũng là như thế. 「**遣相顯理，皆躡跡遣滯**」 “**Khiển Tướng hiển Lý, giai niếp tích khiển trệ**” (Khiển Tướng hiển Lý, đều theo dấu chân mà bỏ

đi sự ngưng trệ), câu nói này chúng ta đổi mấy chữ để giảng, thì quý vị liền hiểu được rất dễ dàng, ngay tướng lìa tướng, quý vị liền dễ hiểu. Chính là thấy Tánh ở trên Tướng, chính là ở nơi Tướng mà không chấp Tướng, vì sao vậy? Vì biết rõ Tướng là huyền tướng, hiểu rõ Tướng này không tồn tại. Quý vị nên thường nên quán tưởng như vậy, chúng ta trước tiên nghĩ đến ngày hôm qua, ngày hôm qua đã qua rồi, còn có thể tìm trở lại sao? Biết rõ điều này, hôm qua qua rồi không còn nữa, ngày mai, ngày mai còn chưa tới, nên nắm giữ được hiện tại. Hiện tại đâu? Một giờ trước không thấy nữa, một giờ sau còn chưa tới, sau đó quý vị lại quan sát, một giây trước đã qua đi, một giây sau chưa tới, quý vị từ từ cẩn thận quan sát như vậy, quý vị có thể nhìn ra điều cực kỳ vi tế mà Bồ-tát Di Lặc giảng là một khảy ngón tay [có] 32 ức trăm ngàn niệm, mỗi niệm đều không trụ. Quá khứ đã qua, tương lai còn chưa tới, nói hiện tại, hiện tại cũng không còn nữa, đã qua rồi. Kinh Kim Cang nói tam tâm bất khả đắc, 「**過去心不可得，未來心不可得，現在心不可得**」 “**quá khứ tâm bất khả đắc, vị lai tâm bất khả đắc, hiện tại tâm bất khả đắc**”(tâm quá khứ không thể đắc, tâm vị lai không thể đắc, tâm hiện tại không thể đắc), tâm là năng sanh, năng hiện, năng biến đều bất khả đắc, vậy sở sanh, sở hiện, sở biến làm sao có thể đắc được? Vậy nói với quý vị một tổng kết, 「**凡所有相，皆是虛妄**」 “**phàm sở hữu tướng, giai thị hư vọng**“, 「**一切有為法，如夢幻泡影**」”**nhất thiết Hữu vi pháp, như mộng huyền bào ảnh**“, quý vị liền tâm khai ý giải rồi. Sau khi tâm khai ý giải, quý vị liền có thể buông xuống, điều gì cũng có thể buông xuống, chẳng những quý vị sẽ buông xuống vật ngoài thân, mà ngay cả thân thể cũng sẽ buông xuống, vì sao vậy? [Vì] chúng là giả, chúng không phải là thật. Đức Thích Ca Mâu Ni Phật ngồi thiền trong núi sâu, nhìn thấy một con hổ già tới, [nó] đói bụng, bị đói rất đáng thương, không có gì ăn, xả thân cho con hổ, Ngài làm được điều này, vì sao vậy? [Vì thân] là giả không

phải thật. Bồ-tát không có Chấp trước, con hổ có Chấp trước, cúng dường thân thể này cho nó, kết Pháp duyên với nó. Vì sao vậy? Bởi có duyên, thì tương lai Bồ-tát mới có thể độ nó; Không có duyên, Phật Bồ-tát ở trước mặt quý vị, quý vị [cũng] không tin ngài, quý vị không có duyên với ngài. Cho nên chỉ có Phật Bồ-tát [mới] có thể xả thân kết Pháp duyên với chúng sanh, quý vị nên hiểu được mục đích chính là muốn độ cho họ, muốn giúp họ quay đầu là bờ, giúp họ hiểu rõ chân tướng của vũ trụ nhân sanh.

Cho nên từ chỗ này [mà] quan sát, ở trong cuộc sống hàng ngày chúng ta phải học quan sát, quan sát điều gì? Ngay Tướng tức là Không, hiện tượng này ở trước mặt, biết rõ chúng [là] Không, vô sở hữu. Giống như điều gì? Giống như chúng ta xem hình ảnh trên màn hình chiếu phim, giống như chúng ta xem hình ảnh trên màn hình tivi. Những sự việc này ngày ngày ở trước mặt, ngày nay nhà nào cũng đều có tivi, tivi giúp quý vị giác ngộ, nếu quý vị có thể nhìn ra được chúng là giả không phải là chân, mỗi sát-na [là] bất khả đắc, quý vị thấy được điều này, quý vị từ trên Tướng liền thấy được Tánh, Không, vô sở hữu. Quý vị không cần quan tâm [đến] chúng, Tướng này là thiện hay ác, quý vị không cần quan tâm điều này của chúng, quý vị chỉ nghĩ bản chất của chúng, tướng là giả, màn hình là thật, trên màn hình trống không sạch sẽ, hiện tướng gì, màn hình [cũng] chưa từng có lây nhiễm. Điều này giống như Tự Tánh, màn hình là Thường Tịch Quang, Tướng được hiện bên trong, tướng thiện là tam thiện đạo, tướng ác là tam ác đạo, tất cả là giả. Đương Thể tức Không, liễu bất khả đắc, quý vị liền ở trên tivi nhìn ra màn hình [là] như như bất động, không ô nhiễm một chút nào. [Nếu] quý vị có thể thường xuyên xem thấy như vậy, [thì] xem tivi cũng là tu hành, cũng là đang hành Bồ-tát đạo, sau khi xem rồi họ có thể chứng quả, có thể khai ngộ, điều này một chút cũng không giả. Vậy nên nói [có] bao nhiêu Pháp môn? Vô lượng vô biên, không một



pháp nào không thông qua kiến Tánh, bất luận là trên pháp nào cũng có thể kiến Tánh, Kiến tánh thì thành Phật. Vì vậy đức Phật mới giảng 「法門平等，無有高下」”**Pháp môn bình đẳng, vô hữu cao hạ**“ (*Pháp môn bình đẳng, không có cao thấp*), quý vị còn phải tìm Pháp môn này, Pháp môn kia gì nữa, không cần thiết! Vì chúng ta không biết dụng công, cho nên bất đắc dĩ, chư Phật Bồ-tát mới dạy cho chúng ta Pháp môn niệm Phật. Dụng ý của Pháp môn niệm Phật là ở đâu? Chính là nói cho quý vị trong một đời này, ngay trong đời này, quý vị thực sự không có khả năng quay đầu, cũng chính là trình bày những điều này trước mặt quý vị, vẫn là quý vị nhìn không ra. Bày tivi ra trước mặt quý vị, quý vị không có nhìn ra, không có nhìn ra chân Tướng, quý vị toàn là rơi vào trong giả Tướng, mê ở trong giả Tướng, vì vậy quý vị sai lầm rồi. Nếu quý vị có thể nhìn thấu, từ [việc] xem tivi thì quý vị liền khai ngộ, liền chứng quả, liền thành Phật rồi. Toàn bộ Phật pháp là ở đâu? Chính là ở trên tivi, chính là ở trên hình ảnh, một tức là nhiều, nhiều tức là một, trong Phật pháp đều không có một chút bí mật nào, toàn bộ đều bày ra ở bên ngoài. Sở dĩ quý vị không thực hành, vì quý vị không có căn tánh này, quý vị đã bị mê, quý vị không hoàn toàn tỉnh ngộ, vậy thì bảo quý vị đến Thế giới Cực Lạc, thay đổi một hoàn cảnh tu học, bên đó có nhiều vị thầy, chư Phật Như Lai là thầy, Bồ-tát thượng thiện là bạn học, [sẽ] dễ dàng giác ngộ, thay đổi lại hoàn cảnh mà thôi. Đến sau cùng vẫn phải là Minh tâm Kiến tánh, vẫn là phải nhìn thấu Chân tướng Sự thật, quý vị mới có thể khế nhập cảnh giới Phật. Cho nên chúng ta tổng kết ở trên Kinh Bát Nhã: 「一切法，無所有、畢竟空、不可得」”**Nhất thiết pháp, vô sở hữu, tất cánh Không, bất khả đắc**“ (*Tất cả pháp, không sở hữu, rốt ráo Không, không thể đắc*), đều là nói ý nghĩa này, ở trong kinh đức Phật thường giảng: 「一切法不生，一切法不滅」”**Nhất thiết pháp bất sanh, nhất thiết pháp bất diệt**“ (*Tất cả pháp không sanh, tất cả pháp không diệt*).

Ở chỗ này, 「雙非顯中」”**Song phi hiển Trung**“ (*Song phi hiển bày Trung đạo*), 初偈 “**Sơ kệ**“ là bài kệ thứ tư, 「照理滅障。菩提涅槃，離有無故」”**Chiếu Lý diệt chướng. Bồ-đề Niết-Bàn, ly hữu vô cố**“ (*chiếu Lý diệt chướng. Bồ-đề Niết-Bàn, xa lìa việc có không*). Có không là đối lập, phía trước đã giới thiệu qua với chư vị 「四句百非」”**Tứ cú Bách phi**“, tứ cú chính là Có; Không, cũng Có cũng Không là một câu, [là] câu thứ ba; Chẳng Có chẳng Không là câu thứ tư. Phật giảng đây là hí luận, chính là một lời nói đùa, không có ý nghĩa chân thật. Bồ-đề Niết-Bàn lìa Có Không, chính là lìa Tứ cú, lìa Bách phi, sau khi lìa Tứ cú thì nói không ra lời, vì sao vậy? Bởi quý vị vừa nói, vừa khởi ý niệm liền rơi vào trong Tứ cú, không phải Có, thì là Không, nếu không như vậy thì là cũng Có cũng Không, hoặc thành là không Có không Không, quý vị hoàn toàn rơi vào trong đó, Khởi tâm Động niệm liền rơi vào trong đó, vừa mở miệng cũng rơi vào đó. Cho nên thật sự chứng quả, thật sự Kiến tánh, khi Kiến tánh thì như thế nào? Cổ Đại đức có thí dụ này, 「口掛牆壁」”**khẩu quái tường bích**“ (*treo miệng trên tường*), trên tường có một cái đinh, treo miệng lên tường, không thể nói. Chẳng những không thể nói, mà các ngài cũng không có Khởi tâm Động niệm, không khởi tâm, không động niệm, mặc dù các ngài không có nói năng, nhưng các ngài đều biết tất cả, không có thứ gì mà không biết, vì sao vậy? Bởi tâm và Pháp tánh hợp lại làm một, thân và Pháp tướng dung hợp thành một thể. Thân là Pháp thân, tâm là Pháp tánh, đây chính là Sơ trụ của Hoa Nghiêm trở lên là chư Phật Như Lai.

Sở dĩ [có] chướng ngại, phía trước chúng ta đã giảng Nhị chướng, Tam chướng, quan trọng nhất là Tam chướng. Quan trọng nhất là Tam chướng, Phật rất từ bi đặc biệt rút ra cho chúng ta, tại vì sao? Bởi nếu không diệt trừ hết Tam chướng nghiêm trọng nhất này, thì quý vị không thể tiến vào cửa Phật. Chúng ta phải nhớ kỹ điều này, Tam chướng tối nghiêm trọng là gì? Thứ nhất

là ngạo mạn, thứ hai là tật đố, thứ ba là tham dục, [những] điều này là nghiêm trọng nhất, chướng ngại đạo Bồ-đề, quý vị có những thứ này thì không thể nhập Phật môn. Phật Bồ-tát đến dạy quý vị, quý vị đều nghe không hiểu, thị hiện đủ loại cho quý vị, quý vị cũng không thể hội được, chính là quý vị có Tam chướng. Vì vậy chúng ta chân thật tu hành trước tiên trừ Tam chướng, ngạo mạn có hay không? Có, quý vị không thể nói không có, chính là quý vị có [mà] chính quý vị không biết, bởi vì ngạo mạn là Câu sanh Phiền não, từ trên ngạo mạn sanh ra tật đố. Cho nên dù thế nào cũng phải nhớ kỹ, trên kinh Phật thuyết 末那，四大煩惱常相隨 **“Mạt-na, tứ đại Phiền não thường tương tùy”**, Mạt-na thức, Mạt-na thức chính là ngã, là Chánh báo, quý vị xem ban đầu điều đó là Khởi tâm Động niệm, ở trong Hoàn Nguyên Quán, tôi nói với mọi người, khởi tâm, vũ trụ liền hiện tiền. Cho nên vũ trụ không phải là vụ nổ lớn, không phải là tiến hoá từng bước một, không phải [vậy]; Mà nhất thời đốn hiện, quý vị vừa khởi tâm thì toàn bộ vũ trụ [liền] hiện ra trước mặt, chính là trong vốn tự đầy đủ có thể sanh ra vạn pháp, quý vị động niệm, động niệm liền khởi tâm, Khởi tâm Động niệm, khởi tâm vũ trụ liền hiện ra, động niệm, ngã xuất hiện rồi, [là] Chánh báo. Vì vậy khởi Nhị dụng, loại dụng thứ nhất trong Nhị dụng chính là Y báo, loại dụng thứ hai là Chánh báo, Y báo Chánh báo bắt đầu cùng lúc. Là ở điều cực kỳ vi tế đó, chúng ta nói 1 phần của 1 triệu 280 ngàn tỉ giây, liền xuất hiện khi đó, chính là nhanh như vậy, thoáng một cái liền xuất hiện. Thực tế nói cũng giống như chúng ta chiếu phim, trên màn hình, quý vị vừa mở máy chiếu phim thì lập tức [hình ảnh] hiện ra, ngay lập tức liền hiện ra, không có trước sau. Đây là nhị dụng.

Y báo là Cảnh giới tướng trong Tam tế tướng của A-lại-da, Chánh báo là Chuyển tướng trong Tam tế tướng, chính là Kiến phần. Nghiệp tướng đó chính là động, chính là một niệm đó, một niệm đó là động, gọi là Vô minh Nghiệp tướng, lập tức Y báo Chánh báo liền hiện tiền, mà Chánh báo chính là Chuyển

tướng, Chuyển tướng chính là Thức thứ bảy, trong đó có bốn loại phiền não, [là] tứ đại phiền não thường theo nhau. Nhưng mà tứ đại phiền não, khi không có Phân biệt, nó cũng là ẩn hiện ở trong đó, không có hiện, chỉ là ẩn ở trong đó. Là giống như Đại sư Huệ Năng giảng là 「本自具足」 ”**bổn tự cụ túc**“ (vốn tự đầy đủ), vốn tự đầy đủ của A-lại-da không hiện hành, tức là không khởi tác dụng. Khi nào mới khởi tác dụng? Trí tướng hiện ra [mới] khởi tác dụng, trí là Phân biệt, ngày nay chúng ta gọi là tri thức, đó không phải là trí huệ, khi trí huệ hiện tiền thì nó phục dưng không khởi tác dụng, khi tri thức khởi lên thì mới khởi tác dụng. Trí tướng chính là Lục thô, nó khởi tác dụng, điều thứ nhất trong khởi tác dụng là Ngã kiến, Ngã kiến chính là chấp trước đây là ngã, sự chấp trước có cái ta này, chấp trước là ta, gọi là Ngã kiến, điều thứ nhất này khởi lên rồi, tiếp theo có ngã rồi, Ngã ái, Ngã ái là gì? Chính là tham trong căn bản phiền não; Ngã mạn, ngạo mạn, Ngã mạn chính là sân; Ngã si. Quý vị nhìn xem, Ngã kiến, Ngã mạn, Ngã ái, Ngã si, bốn phiền não lớn thường theo nhau, có ngã, ba thứ đó chính là tham, sân, si. Tham sân si là Căn bản Phiền não, chính là gốc bệnh, chính là khi vũ trụ sanh ra, ngã xuất hiện, nó liền cùng theo đến, quý vị nói những thứ này nhiều phiền phức! Đây là điều gì? Trong Tự Tánh không có, nhưng nó biến hiện ra rồi. Cho nên không thể có. Phật Bồ-tát, chư Thánh hiền dạy chúng ta, diệt trừ chúng như thế nào? Vì vậy việc thứ nhất: quý vị có trí huệ, chính là trí chiếu, đối với sự việc này quý vị [nên] rất là rõ ràng, rất là sáng tỏ, sau rồi quý vị sẽ chân thật chịu nghiêm túc để học tập, học điều gì? Khiêm tốn. Đối với bất kỳ người nào đều khiêm nhường, nhất định không dám khinh mạn, vì sao vậy? Bởi diệt phiền não của chính mình. Đối trị ngạo mạn chính là khiêm tốn, chẳng những tổ tiên của chúng ta dạy chúng ta, Phật Bồ-tát dạy chúng ta, mà tôn giáo khác cũng dạy. Tôi đã từng giảng Kinh Hoa Hồng của Thiên Chúa Giáo, Kinh Hoa Hồng là thời khoá sớm tối của Thiên Chúa Giáo, một bộ kinh điển vô cùng quan trọng. Phân lượng không lớn, kinh

có năm đoạn, đoạn thứ nhất chính là sự khiêm tốn của đức Mẹ Maria, xếp ở đoạn thứ nhất. Vì vậy [phải] hiểu được khiêm tốn là Tánh đức, đối trị Ngã mạn, học cung kính, trong cung kính mới có thể diệt trừ tật đố. Ngạn ngữ nước ta gọi là “phước chí tâm linh“, người phước báo hiện tiền thì họ tự nhiên cũng thông minh, nếu phước báo hiện tiền mà họ rất ngu si, vậy thì không biết sẽ tạo bao nhiêu nghiệp chướng? Phiền phức đó rất lớn. Cho nên điều gì là phước báo chân thật? Trí huệ chính là phước báo chân thật. Có trí huệ, có phước báo, họ sẽ đem phước báo đó để lợi ích cho tất cả chúng sanh, để tích công lũy đức, họ sẽ không tự tư tự lợi. Cho nên đức Phật dạy người 「息滅貪瞋痴，勤修戒定慧」”**tức diệt tham sân si, cần tu giới định huệ**“, si [là] khó đoạn nhất, trí huệ khai mở rồi, si liền không còn nữa. Cho nên có giới, có định, có huệ, chúng ta mới có thể diệt trừ phiền não. Chỗ này giảng 「如來光普照，滅除眾暗冥」”**Như Lai quang phổ chiếu, diệt trừ chúng ám minh**“.

Trong bài kệ này nói [về] Song phi, 『是光非有照，亦復非無照』”**thị quang phi hữu chiếu, diệt phục phi vô chiếu**“ (là quang không có chiếu, cũng lại không không chiếu), phi hữu phi vô, hai phi này hiển thị Trung đạo, chính là không trụ hai bên. Có Trung đạo hay không? Trung đạo không có, nếu có Trung đạo, thì Trung [đạo] lại đối lập với Nhị biên. Cho nên nhất định phải quét chúng được hoàn toàn sạch sẽ, trong tâm toàn bộ không có dấu vết [gì], đó là Chân Tâm; Có một chút dấu vết là Vọng tâm, đó không phải là Chân Tâm. Chiếu Lý, đây là thấy rõ Lý trong Sự, Lý của tất cả sự tướng, Lý chính là Tự Tánh, liền không có chướng ngại nữa. Cho nên định, định có thể phục phiền não, chướng ngại này có thể hàng phục, khống chế được không cho chúng phát tác, chưa thể tiêu diệt chúng. Tiêu diệt nhất định phải có trí huệ, trí huệ khai rồi hoá giải chúng, liền không còn, tự nhiên liền không còn nữa. Trí huệ khai rồi, mới hiểu được căn bản sự việc này là không tồn tại, thật sự là tâm khai ý

giải, Đại triệt Đại ngộ. 「菩提涅槃，離有無故」”**Bồ-đề Niết-Bàn, ly hữu vô cố**“ (*Bồ-đề Niết-Bàn, nên xa lìa Có Không*), Bồ-đề là giác của Tự Tánh, Niết-Bàn là tịch của Tự Tánh, chính là tịch diệt, chính là Tự Tánh thanh tịnh. Khi Đại sư Huệ Năng khai ngộ, câu thứ nhất nói 「何期自性，本自清淨」”**hà kỳ Tự Tánh, bản tự thanh tịnh**“ (*nào ngờ Tự Tánh, vốn tự thanh tịnh*), tiếp theo nói 「何期自性，本不生滅」”**hà kỳ Tự Tánh, bản bất sanh diệt**“ (*nào ngờ Tự Tánh, vốn không sanh diệt*). Thanh tịnh, có ý nghĩa của Bồ-đề Niết-Bàn; Bản bất sanh diệt, hoàn toàn là ý nghĩa của Niết-Bàn, không có sanh diệt, đây là chân thật, đây là vĩnh hằng. Vốn tự đầy đủ có thể sanh vạn pháp là ẩn hiện, vốn tự đầy đủ trong Thường Tịch Quang, chân thật không có hiện tượng vật chất cũng không có hiện tượng tinh thần, là Đại Quang Minh Tạng, thế nhưng vừa động, chúng liền hiện tướng, có thể sanh ra vạn pháp. Tuy sanh ra vạn pháp, nhưng Tự Tánh vẫn là như như bất động, cho nên 「何期自性，本不動搖」”**hà kỳ Tự Tánh, bản bất động dao**“ (*nào ngờ Tự Tánh, vốn không dao động*), Tự Tánh vốn định.

Điều gì đang động? Ngày nay chúng ta nói là tâm nóng nảy, tinh thần nóng nảy. Thế nào là tâm nóng nảy? Thế nào là tinh thần nóng nảy? Quý vị phải hiểu được [đó] không phải là Chân Tâm, Chân Tâm vĩnh viễn không động. Giống như chúng ta xem tivi, vừa rồi tôi chỉ cho chư vị đồng tu, quý vị xem tivi, màn hình vĩnh viễn bất động, vĩnh viễn không nhiễu, bên trên hiện ra tướng động càng lợi hại, tranh nhau là càng lợi hại, màn hình từ trước đến nay không hề lay động, đó là Tự Tánh. Quý vị cần nắm được sự bất động này, quý vị mới hiểu rõ toàn bộ tất cả chấn động này toàn là hư vọng, chân thật là **đương Thể tức Không** (*ngay Thể là Không*), **liễu bất khả đắc** (*trọn không thể được*), nhất định không để chúng quấy nhiễu, quý vị liền thành Phật. Cho nên bất động ở đâu? Bất động ở trong động, trong động có bất động. Học Phật [thì] sự việc

này, quý vị nói khó [thì] nó không khó, quý vị nói không khó [thì] nó thật khó, quý vị thật sự hiểu được đường vào cửa [thì] chúng là không khó. Học Phật là như thế nào? Học Phật chính là thấy Tánh, học Phật chính là khôi phục tâm thanh tịnh vốn có của chính mình. Giống như khi xem tivi, học Phật là như thế nào? Học Phật, quý vị thật sự lúc nào cũng đều biết rõ màn hình là sạch sẽ, màn hình là không ô nhiễm, bên trong hiện tượng đó là Thập pháp giới, đó là Lục đạo Luân hồi. Hiện tại nội dung được truyền ra đều là Tam ác đạo, đó toàn là giả không phải thật; Chân tánh [thì] như như bất động, từ trước đến nay chưa từng ô nhiễm. Có thể quán sát như vậy, thì sẽ thấy, trong Thiền tông nói 「會麼」 "**hội ma**" (*Lãnh hội không?*) Họ thật sự lãnh hội, lãnh hội họ liền phá mê khai ngộ, họ liền là khổ được vui, họ liền thành tựu rồi.

Tất nhiên học Phật là phải có hoàn cảnh, sự thật cảnh giới nào cũng có thể thành Phật, cần phải chọn lựa ở đâu nữa? Sự thật, mấu chốt là ở chỗ có thể lãnh hội hay không! Nơi nào là Đạo tràng? Tất cả mọi nơi đều là Đạo tràng, tất cả mọi lúc, tất cả mọi chỗ, tất cả mọi cảnh duyên không có gì không phải là Đạo tràng, Đạo tràng gì? [Là] Đạo Tràng Hoa Nghiêm, đây là thật không phải giả, đều có thể kế nhập cảnh giới Hoa Nghiêm. Phải làm sao để đến đó? Trước tiên chúng tôi giảng phải loại trừ **三重障 Tam trọng chướng** (*ba chướng nặng*). Sau khi diệt hết Tam trọng chướng, chúng ta ở trong những năm gần đây, vài thập niên, thường hay khuyến khích đồng học, chúng ta buông xuống tự tư tự lợi, buông xuống danh văn lợi dưỡng, buông xuống Ngũ dục Lục trần, không tham ái những thứ này, buông xuống tham sân si mạn, tôi nói 16 chữ này. 16 chữ này chính là chướng ngại nghiêm trọng của tu hành, tại sao quý vị không thể đột phá? Trước tiên [là do] Tam trọng chướng, cho nên Phật giảng ngay từ phía trước. Sau khi quý vị có thể phá được Tam trọng chướng phía trước, thì 16 câu này của tôi liền không khó! 16 chữ này đưa quý vị đến đâu? Đưa đến cửa chính lớn của Phật giáo, [vẫn] chưa vào cửa. Vì vậy quý vị phải

chú ý đến điều này, đều làm được 16 chữ này của tôi, tự mình cảm thấy rất không tệ, [nhưng] ra chưa khỏi Lục đạo Luân hồi. Chúng được A-la-hán mới xem như vào cửa, bước vào Tiểu học của Phật giáo, chưa chúng A-la-hán [là] chưa vào cửa. 16 chữ này của tôi là cửa vào, tuy chưa có nhập môn, [nhưng là] rất gần rồi, cố gắng một chút liền vào được. Sự đi vào này chính là phải y theo tiêu chuẩn của Phật, không phải y của tôi, tiêu chuẩn này của tôi chưa được, tiêu chuẩn này của tôi chỉ có thể dẫn đến trước cửa. Điều kia là phải phá Thân kiến, điều đầu tiên phải khẳng định thật sự thân không phải là ta, thân là gì? Thân là sở hữu của ta, thân không phải là ta. Ta là gì? Có người nói, thậm chí các nhà Triết học ở phương Tây đều nói 「我思故我在」”**ngã tư cố ngã tại**“ (tôi tư duy nên tôi tồn tại), thứ có thể tưởng tượng - ấy là ta. Hiện nay người phương Tây cũng nói linh hồn, người phương Đông nói được thêm nữa, biết rõ điều gì? Con người không có chết, người chết là thân thể hư hoại, họ lại đi tìm một thân thể khác. Cho nên thân thể không phải là ta, họ đi tìm một thân thể khác, [cũng là] Lục đạo Luân hồi! Tâm thiện, hành thiện, [thì] họ tìm được thân thể là càng tìm càng tốt hơn.

Hiện tại ở thế gian này chịu quả báo nghèo hèn, đời sống rất khổ, nhưng tâm họ thiện, hành thiện, đoạn ác tu thiện, tích công lũy đức, tích không được nhiều lắm, nhưng khi họ vừa chuyển đời đổi thân, thì vượt hơn càng tốt hơn đời này, [được] thân giàu sang. Nếu là có tâm đại thiện, hành đại thiện, thì địa cầu này của chúng ta không có phước báu lớn như vậy, họ không trụ lại chỗ này được, [họ] đi đến nơi nào? Đi đến cõi Trời. Cõi Trời, Dục giới có trời Tứ Thiên Vương, trời Đao Lợi, trời Dạ Ma, trời Đâu Suất, trời Hoá Lạc, trời Tha Hoá Tự Tại, có sáu tầng trời. Chưa đoạn được dục, thì họ sanh lên sáu tầng trời Dục giới, càng lên cao dục thì vọng càng tao nhạt, [nhưng] chưa đoạn. Nếu đoạn hết dục vọng, dục vọng là chướng ngại rất lớn, đoạn được dục vọng rồi, họ sanh lên cõi trời [là] sanh lên trời Sắc giới, sanh lên trời Vô sắc giới, đoạn



này đều là khống chế, không phải thật sự đoạn được. Nếu nói là đoạn được thật sự, thì Lục đạo sẽ không còn nữa, quý ngài liền đến được Pháp giới Thanh văn, quý ngài không ở tại Lục đạo. Cho nên điều đó là gì? Đây là chúng ta giảng hàm dưỡng, người thế gian nói là tu dưỡng, công phu tu dưỡng của họ sâu, tuy có những Tập khí Phiền não như vậy, nhưng chúng không khởi tác dụng. Tài sắc danh thực thùy bày ra trước mặt, họ không khởi tâm động niệm, đây đều không phải họ thật sự đoạn được, mà công phu tu dưỡng đến nơi rồi, sự thấy của họ nhạt hơn sự thấy của người khác, sẽ không khởi tâm động niệm, chúng ta hiểu rõ đạo lý này. Tại sao những năm gần đây chúng ta đặc biệt nhấn mạnh phải học Đệ Tử Quy, phải học Cảm Ứng Thiên, phải học Thập Thiện Nghiệp, phải học Sa Di Luật Nghi, không có gì khác, chính là thành lập nền tảng đức hạnh ở chỗ này, chúng ta chân thật học Phật làm tốt việc chuẩn bị công phu. Điều này ở trong Đại thừa giáo cũng có thể nói là giáo dục Mầm non, quý vị học đủ giáo dục này thì quý vị mới có thể nhập học. Năm thứ nhất Tiểu học trong Kinh Hoa Nghiêm là Bồ-tát Sơ tín trong Thập tín vị, cấp bậc đoạn Phiền não của Bồ-tát Sơ tín, bằng với Tu-đà-hoàn của Tiểu thừa, cũng chính là nói không còn chấp trước thân thể là ta, cũng không chấp trước linh hồn là ta. Linh hồn là ta, là cách nói thế gian, thứ gì là ta? Linh tánh là ta, việc đó không giả một chút nào.

Mục đích tu học thật sự của chúng ta, là nâng cao linh tánh của chính mình. Phương pháp đó là phá mê khai ngộ, nhất định phải huân tập theo kinh giáo Đại thừa, dần dần từng bước, quý vị đối với chân tướng của vũ trụ đã sáng tỏ, làm rõ ràng, quý vị thật sự buông xuống. Buông xuống Chấp trước thì quý vị liền chứng A-la-hán, buông xuống Phân biệt thì quý vị chính là Bồ-tát, buông xuống Vọng tưởng thì quý vị liền thành Phật. Trong Lý luận giải thích việc này đơn giản, giải thích điều này thấu triệt, chúng ta chịu làm người như thế nào, quý vị có thể cùng một lúc đều buông xuống cả ba điều này, quý vị lập tức liền

thành Phật. 1300 năm trước, Đại sư Huệ Năng đã làm ra tấm gương cho chúng ta, không biết chữ, không đọc qua sách, cũng chưa từng nghe qua một ngày [giảng] kinh. Ngũ tổ giảng đại ý Kinh Kim Cang cho ngài, giảng đến 「應無所住而生其心」 ”**ưng vô sở trụ, nhi sanh kỳ tâm**“ (nên không nơi trụ mà sanh tâm ấy), ngay lập tức ngài liền buông xuống, buông xuống liền thành Phật, Ngũ tổ liền truyền y bát cho ngài. Khi đó ngài mới 24 tuổi, chúng ta không thể không bội phục! Chúng tôi học kinh giáo, đã học 57 năm, giảng kinh đã giảng 50 năm, đều không có cách nào buông xuống, quý vị xem ngài thoát một cái liền buông xuống, không thể không bội phục. Ngài buông xuống, cảnh giới đó toàn bộ đều là cảnh giới Hoa Nghiêm, đáng tiếc khi ấy không có ai mang Kinh Hoa Nghiêm đến hỏi ngài, [nếu hỏi] ngài, ngài sẽ giảng một biến Kinh Hoa Nghiêm.

Cho nên phàm phu chúng ta học Phật, đầu tiên cần phải phá trừ Tam trọng chướng, sau đó chúng ta hay nói phải nắm vững 16 chữ, quý vị học pháp căn bản của tam giáo, là Đệ Tử Quy, Cảm Ứng Thiên, Thập Thiện Nghiệp, thậm chí cả Sa Di Luật Nghi, đều không có một chút vấn đề, tôi tin tưởng thời gian một - hai năm, gốc rễ của quý vị liền ổn định. Bốn môn học này giống như bốn chân của một cái bàn bốn bề chắc chắn, sau đó mới nhất môn thâm nhập. Học một môn nào? Hiện tại tôi khuyến tấn mọi người học Hoa Nghiêm. Vì sao vậy? Bởi đã có sẵn tài liệu, chúng ta giảng Kinh Hoa Nghiêm đến chỗ này, đã giảng qua 4000 giờ đồng hồ. Nếu như thật sự, vậy phải có phước báo mới làm được, [nếu] không có phước báo quý vị còn phải tìm việc làm, còn phải bận bịu kiếm sống, vậy quý vị là không có phước báo. Như thế nào là có phước báo? Quý vị không phải lao động, không phải làm việc, quý vị có thể có một hoàn cảnh nhỏ, ở được rất bình an, cơm áo đều không lo, mỗi ngày 12 giờ, ngày ngày không gián đoạn. 12 giờ đồng hồ làm gì? Thời khoá sớm niệm Phật 2 giờ đồng hồ, niệm A Mi Đà Phật; Thời khoá tối cũng là 2 giờ đồng hồ, niệm A Mi Đà Phật,

một ngày niệm Phật 4 tiếng đồng hồ. Buổi sáng, buổi chiều 8 giờ đồng hồ nghe Kinh Hoa Nghiêm, nghe kinh mỗi ngày nghe 6 giờ, sáng sớm nghe 3 giờ, tĩnh tọa 1 giờ, buổi chiều cũng là nghe 3 giờ, tĩnh tọa 1 giờ. Tĩnh tọa là gì? Tĩnh tọa là thứ gì cũng đều không nghĩ, buông xuống tất cả ý niệm, nếu còn có vọng niệm, vọng niệm thì quý vị liền nghĩ ta nghe kinh 3 giờ, trong kinh giảng những điều gì, quý vị liền sẽ không nghĩ lung tung. Tu hành như vậy có thể tu ba năm, đại khái không sai biệt lắm, thì nghe xong 4000 giờ đồng hồ, ba năm quý vị đắc Hoa Nghiêm Tam-muội, tâm quý vị liền định rồi, thật sự định xuống, định sanh huệ, quý vị liền khai trí huệ. Những điều nghe trong Kinh Hoa Nghiêm, quý vị không cần phải nghiên cứu, quý vị đều rõ ràng toàn bộ. [Nếu] nghiên cứu, nghiên cứu sẽ không hiểu rõ, quý vị cần hiểu được vì sao? Nghiên cứu là dùng Vọng tưởng, Phân biệt, Chấp trước, Vọng tưởng Phân biệt Chấp trước thì quý vị làm sao được? Đây là những điều trong Tự Tánh, làm sao lại không tương ưng? Xa lìa Vọng tưởng Phân biệt Chấp trước tự nhiên liền sáng tỏ, đạo lý là ở chỗ này.

Chúng ta học những kinh giáo này, xem Kinh này, tâm càng thanh tịnh, thì ý nghĩa càng hiện ra; Bồn chồn lo lắng trong tâm, thì cũng nhìn không thấy điều gì. Đây chính là 「勤修戒定慧，息滅貪瞋痴」 “**cần tu giới định huệ, tức diệt tham sân si**“, tham sân si đã không còn, trí huệ liền hiện tiền, chuyển Phiền não thành Bồ-đề. Có thể có hoàn cảnh như vậy, không kể [là] tại gia, hay xuất gia, điều này cũng giống như là bế quan, ba năm gốc rễ liền ổn định. Ba năm nếu có thể đắc được Tam-muội, thì quý vị không nên dừng lại, mà tiếp tục cố gắng ba năm nữa, chắc chắn khai trí huệ. Sau đó quý vị mỗi ngày niệm Phật, nhất định quý vị vãng sanh không ở Phạm Thánh Đồng Cư độ, mức độ thấp nhất quý vị [là] ở tại Phương Tiện Hữu Dư độ, công phu tốt là đi đến Thật Báo Trang Nghiêm độ. Chân thật vạn [người] tu vạn người đến, chỉ sợ quý vị không chịu [làm]; Chỉ cần quý vị chịu làm, thì không có [chuyện] không thành

tự. Nếu có [người] chí đồng đạo hợp, có một người, ba người, năm người, mười người, tám người, mọi người có thể ở cùng nhau, đóng cửa lại, giống như bế quan, hết thầy [đều] thành tự. Đại sư Huệ Viễn năm đó ở Lư Sơn Đông Lâm thành lập Niệm Phật Đường, 123 người, tất cả đều thành tự. Điều này là nói cho mọi người bí quyết, không kể là ở nơi nào, chính quý vị đều sẽ thành tự, không cần phải đi tìm Đạo tràng. Hôm nay thời gian đã hết, chúng ta học đến nơi đây.

***(Hết tập 2007)***

Nguyện đem công đức này

Hướng về khắp tất cả

Đệ tử cùng chúng sanh

Đều sanh nước Cực Lạc

Sớm viên thành Phật đạo

Rộng độ khắp chúng sanh.

**Nam Mô A Mi Đà Phật.**